



BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
TRUNG TÂM QUY HOẠCH VÀ ĐIỀU TRA TÀI NGUYÊN NƯỚC QUỐC GIA

BẢN TIN DỰ BÁO VÀ CẢNH BÁO TÀI NGUYÊN NƯỚC MẶT LƯU VỰC SÔNG SRÊ PỐK

THÁNG 12 NĂM 2020

Hà Nội, 12/2020

Chịu trách nhiệm nội dung: Trung tâm Cảnh báo và Dự báo tài nguyên nước
Địa chỉ: số 93/95 Vũ Xuân Thiều, Sài Đồng, Long Biên, Hà Nội; ĐT: 024 32665006; Fax: 024 37560034
Website: cewafo.gov.vn; Email: vtctcbdbtnn@monre.gov.vn

LỜI NÓI ĐẦU

Hiện nay, tài nguyên nước ở Việt Nam phụ thuộc mạnh mẽ vào các nguồn nước quốc tế và đang đứng trước thách thức về an ninh nguồn nước do các quốc gia ở thượng nguồn tăng cường khai thác. Mặt khác, tài nguyên nước phân bố không đồng đều theo cả không gian và thời gian dẫn đến xuất hiện các vấn đề khan hiếm và thiếu nước trong mùa khô, tình hình hạn hán ngày càng gay gắt về cường độ, mở rộng về phạm vi với tần suất xuất hiện ngày càng tăng, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sản xuất nông nghiệp, công nghiệp và đời sống của nhân dân, đặc biệt đối với lưu vực sông Srê Pôk. Bên cạnh đó, việc khai thác sử dụng tài nguyên nước chưa hợp lý và thiếu bền vững đã dẫn đến tình trạng suy giảm tài nguyên nước trong khi hiệu quả sử dụng nước còn thấp.

Bản tin thông báo, dự báo và cảnh báo tài nguyên nước mặt nhằm cung cấp các thông tin về số lượng, chất lượng nước trên lưu vực sông Srê Pôk, dự báo tổng lượng nước đến tính đến các điểm dự báo nguồn nước và đưa ra những cảnh báo về tài nguyên nước nhằm phục vụ công tác quản lý Nhà nước về tài nguyên nước, công tác điều tra cơ bản và quy hoạch tài nguyên nước.

Để Bản tin đáp ứng được các yêu cầu quản lý tài nguyên nước ngày một tốt hơn, các ý kiến đóng góp gửi về:

Trung tâm Cảnh báo và Dự báo tài nguyên nước – Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước quốc gia.

Địa chỉ: 93/95 Vũ Xuân Thiều, P. Sài Đồng, Q. Long Biên, Hà Nội

Email: yttcbdbtnn@monre.gov.vn; qtnn@monre.gov.vn

Bản tin được đăng tải tại Website: nawapi.gov.vn; cewafo.gov.vn

1. Tóm tắt diễn biến tài nguyên nước mặt trên lưu vực sông Srê Pôk

Tổng lượng mưa trong tháng 11 phổ biến từ 100 – 250mm, riêng tại M’Đrăk là 733mm. Lưu lượng dòng chảy trên sông Srêpôk tại Giang Sơn tương đương với TBNN cùng kỳ.

Tại trạm TNN Đức Xuyên:

- Mức nước trung bình tháng 11 năm 2020 trên sông Ea Krông Nô tại trạm Đức Xuyên là 48863cm, tăng 64cm so với tháng trước, tăng 32cm so với tháng cùng kỳ năm trước và tăng 101cm so với giá trị tháng 11 TBNN. Giá trị lớn nhất là 49026cm (ngày 06/11), giá trị nhỏ nhất là 48762cm (ngày 03/11);

- Tháng 11 năm 2020, tại trạm Đức Xuyên có 03 lần đo lưu lượng nước. Lưu lượng nước trung bình tháng 11 là 82,0m³/s, tăng 25,2m³/s so với tháng trước, tăng 4,0m³/s so với tháng cùng kỳ năm trước và giảm 5,1m³/s so với tháng 11 TBNN. Lưu lượng nước lớn nhất là 86,9m³/s (ngày 25/11), lưu lượng nước nhỏ nhất là 78,5m³/s (ngày 18/11);

- Trong tháng 11 năm 2020, tổng lượng nước trên sông Ea Krông Nô chảy qua mặt cắt ngang tại trạm Đức Xuyên vào khoảng 212,5 triệu m³, tăng 60,4 triệu m³ so với tháng trước.

- Kết quả tính toán chất lượng nước sông tại đây theo chỉ số WQI cũng cho thấy: chất lượng nước sông rất tốt, có thể đáp ứng mục đích sinh hoạt.

2. Phân chia các tiểu vùng trên lưu vực sông Srê Pôk

Theo kết quả phân chia tiểu lưu vực sông của dự án Hỗ trợ ra quyết định cho lưu vực sông Sê San – Srê Pôk (DSS), trên lưu vực sông Srê Pôk được phân chia thành 10 tiểu vùng dự báo. Cụ thể như sau:

Bảng 2.1: Phân chia tiểu vùng dự báo trên lưu vực sông Srê Pôk

TT	Tiểu vùng dự báo	Tiểu lưu vực sông	Diện tích (km ²)
1	Ia Drang	1	584,3
		2	382,3
2	Ia Lop	1	19,3
		2	21,5
		3	904,8
		9	744,4
		58	67,5
3	Thượng Ea H'leo	4	1041,7
		5	601,7
		6	465,1
		7	54
		8	336,3
4	Hạ Ea H'Leo	8	383,1
		9	18,6
		58	344,7
5	Thượng Krong Ana	10	230,8
		11	198
		12	24,8
		13	51,7

		14	564,9
		15	18,6
		16	27,1
		17	489,1
		18	698,3
		21	93,8
		22	21,4
		24	362,3
6	Hạ Krong Ana	19	11,7
		20	20,2
		23	11,3
		24	323,9
		34	79,3
		35	109,8
		36	42,1
		38	9,7
		39	508,7
7	Thượng Ea Krong No	18	11
		25	26,5
		26	638,6
		27	141,3
		28	102,6
		29	46,4
		30	1024,7
		31	352,5
		32	317,5
		33	250,9
		34	8,8
8	Hạ Ea Krong No	37	866,6
9	Thượng Srepok	40	537,9
		41	70,5
		42	119,5
		43	150,9
		45	212,8
		46	12,8
		47	251,5
		48	104,4
		49	90,4
		50	334,3
		51	124,9
		52	56,8
		55	107,2
		56	322,6
10	Hạ Srepok	53	77,3
		54	297,5
		56	117,4
		57	899,3

Bảng 2.2: Phạm vi diện tích lưu vực sông Srê Pôk theo tỉnh

TT	Tên tỉnh	Thuộc tiểu lưu vực sông	Diện tích (km²)
1	Gia Lai	1	605,9
2		2	412,1
3		3	904,9

TT	Tên tỉnh	Thuộc tiểu lưu vực sông	Diện tích (km2)
4		4	184,9
5		9	661,4
6		58	68,7
7		3	19,8
8		4	872,9
9		5	603,2
10		6	478,5
11		7	54
12		8	726,1
13		9	106
14		10	247,6
15		11	202,4
16		12	25,3
17		13	51,7
18		14	574,5
19		15	18,6
20		16	29,8
21		17	490
22		18	704,6
23		19	15,4
24		20	31,5
25		21	98,5
26		22	21,4
27		23	11,7
28		24	687,8
29		26	173,4
30		27	113,6
31	Đăk Lăk	28	26,5
32		32	254,7
33		33	67
34		34	88,1
35		35	110,6
36		36	45,4
37		37	134,8
38		38	9,7
39		39	558,3
40		40	5,6
41		41	74,1
42		42	119,5
43		43	129,9
44		44	6,4
45		45	6
46		46	3,3
47		47	191,3
48		48	108,2
49		49	91,7
50		50	334,8
51		51	127,3
52		52	58,4
53		53	80,7
54		54	62,5

TT	Tên tỉnh	Thuộc tiểu lưu vực sông	Diện tích (km2)
55		55	50,2
56		56	300,4
57		57	632,8
58		58	366,1
59	Lâm Đồng	18	3,8
60		25	30,3
61		26	484
62		27	28,6
63		28	76,2
64		30	161,7
65		31	423,4
66		32	11
67		33	191,9
68	Đắk Nông	29	47,6
69		30	909,9
70		31	10
71		32	52,8
72		37	747,9
73		39	46,3
74		40	560,5
75		43	26,7
76		45	207,1
77		46	9,5
78		47	60,3
79		54	257,5
80		55	57
81		56	139,7
82		57	267,7



Hình 2.1: Bản đồ phân chia tiểu vùng dự báo trên LVS Srê Pôk

3. Dự báo tài nguyên nước mặt

3.1 Dự báo tổng lượng nước đến

Theo số liệu dự báo mưa từ Trung tâm Dự báo khí tượng thủy văn quốc gia cho thấy trong tháng 12/2020, khu vực Tây Nguyên có tổng lượng mưa cao hơn từ 10-30% so với TBNN cùng thời kỳ. Trên cơ sở đó, chúng tôi tiến hành dự báo tổng lượng nước đến các vị trí dự báo trên lưu vực sông Srê Pôk trong tháng 12/2020 như sau:

Bảng 3.1: Dự báo tổng lượng nước đến tại các điểm dự báo trong tháng 12 năm 2020 trên lưu vực sông Srê Pôk (10^6 m^3)

TT	Vùng dự báo	Sông	Tổng lượng nước dự báo	
			Từ	Đến
1	Ia Drang	Ia Drang	168,97	199,70
2	Ia Lop	Ia Lop	154,24	182,29
3	Thượng Ea H'leo	Ea H'leo	165,94	196,11
4	Hạ Ea H'Leo	Ea H'leo	165,21	195,25
5	Thượng Ea Krong Ana	Krông Ana	229,36	271,06
6	Hạ Ea Krong Ana	Krông Ana	302,53	357,54
7	Thượng Ea Krong No	Krông Nô	262,72	310,49
8	Hạ Ea Krong No	Krông Nô	274,73	324,69
9	Thượng Srepok	Srê pôk	310,32	366,75
10	Hạ Srepok	Srê pôk	948,33	1120,75

3.2 Dự báo lượng nước có thể khai thác sử dụng trên LVS Srê Pôk

Dựa trên kết quả dự báo tổng lượng nước đến trên 10 tiểu vùng dự báo, chúng tôi đã tiến hành dự báo lượng nước có thể khai thác sử dụng tại 10 vùng trên lưu vực sông Srê Pôk. Cụ thể như sau:

Bảng 3.2: Dự báo lượng nước có thể khai thác sử dụng trong tháng 12 năm 2020 (10^6 m^3)

TT	Vùng dự báo	Sông	Lượng nước có thể khai thác sử dụng	
			Từ	Đến
1	Ia Drang	Ia Drang	167,7	198,4
2	Ia Lop	Ia Lop	142,3	170,3
3	Thượng Ea H'leo	Ea H'leo	150,2	180,3
4	Hạ Ea H'Leo	Ea H'leo	144,7	174,8
5	Thượng Ea Krong Ana	Krông Ana	214,1	255,8
6	Hạ Ea Krong Ana	Krông Ana	282,2	337,2
7	Thượng Ea Krong No	Krông Nô	128,8	176,6
8	Hạ Ea Krong No	Krông Nô	140,8	190,8
9	Thượng Srepok	Srê pôk	238,0	294,4
10	Hạ Srepok	Srê pôk	876,0	1048,4

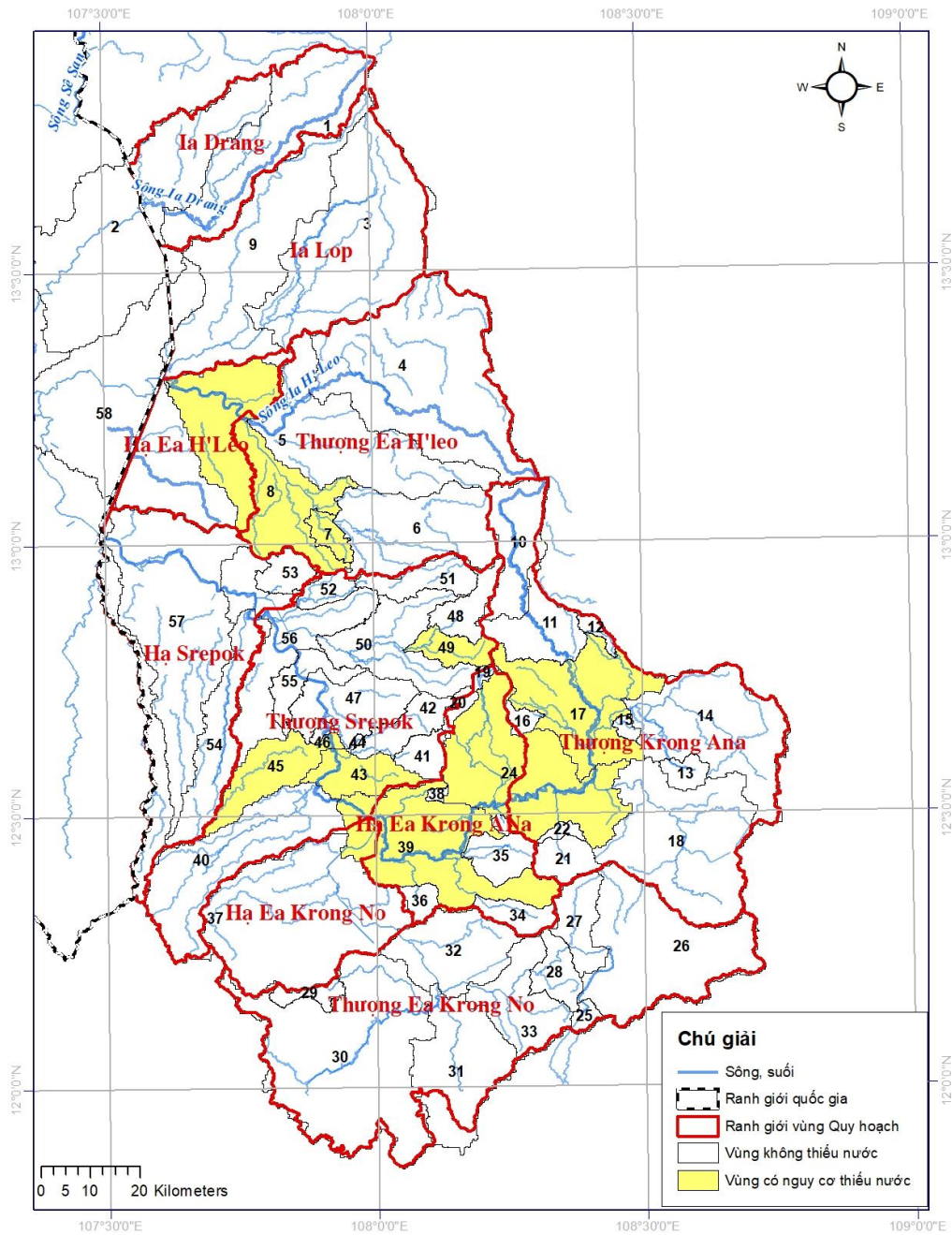
4. Cảnh báo tài nguyên nước mặt

4.1 Cảnh báo lượng nước thiếu trên vùng dự báo

Trong tháng 12 năm 2020, trên lưu vực sông Srê Pôk có 4 vùng dự báo có nguy cơ thiếu nước, với tổng lượng nước thiếu từ 0,232 đến 0,696 triệu m^3 . Cụ thể như sau:

Bảng 4.1: Cảnh báo lượng nước thiếu trong tháng 12 năm 2020 (10^6 m^3)

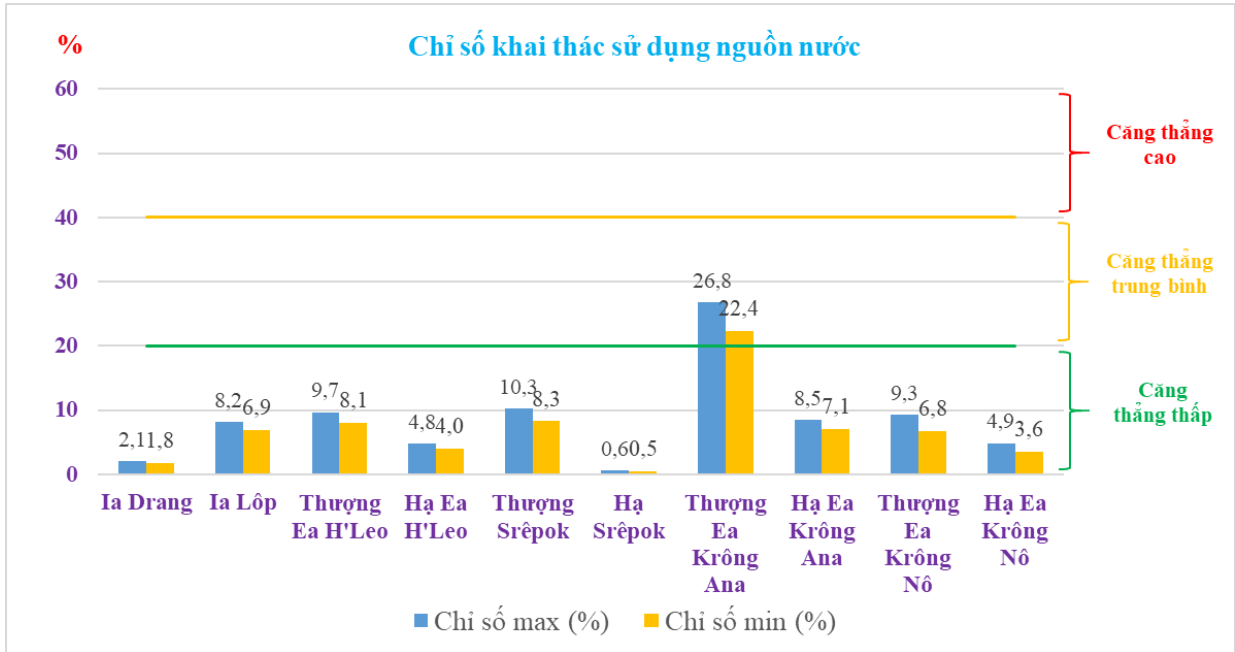
TT	Vùng cảnh báo	Sông	Lượng nước thiếu		% thiếu nước	
			Từ	Đến	Từ	Đến
1	Thượng Ea H'leo	Ea H'leo	0,065	0,195	0,50	1,50
2	Thượng Ea Krong Ana	Krông Ana	0,043	0,128	0,08	0,23
3	Hạ Ea Krong Ana	Krông Ana	0,059	0,176	0,26	0,79
4	Thượng Srepok	Srê pôk	0,066	0,198	0,33	0,98



Hình 4.1: Bản đồ thiếu nước trên lưu vực sông Srê Pôk

4.2 Cảnh báo khả năng khai thác nguồn nước

Khả năng khai thác được tính toán dựa trên nhu cầu sử dụng và lượng nước có thể khai thác sử dụng. Trong tháng 12 năm 2020, trên lưu vực sông Srê Pôk có 9 tiểu vùng thuộc chỉ số căng thẳng thấp, 01 tiểu vùng ở mức căng thẳng trung bình. Cụ thể như sau:



Hình 4.2: Cảnh báo ngưỡng căng thẳng nguồn nước trên các tiểu vùng thuộc lưu vực sông Srê Pôk

Người biên soạn: Phan Thế Mạnh, Trương Văn Hùng – Phòng Cảnh báo, dự báo TNN mặt.

Người kiểm tra: Lê Thế Trung – Phòng Cảnh báo, dự báo TNN mặt.